

Số: /KH-UBND

Pô Kô, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2024 trên địa bàn xã Pô Kô

Căn cứ Quyết định số 2351/QĐ-UBND, ngày 28/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Đắk Tô năm 2024.

Ủy ban nhân dân xã Pô Kô xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2024 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục xây dựng chính quyền phục vụ Nhân dân, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện, chất lượng thực thi chính sách, pháp luật và góp phần cải thiện các Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI), Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI).

2. Yêu cầu

- Gắn kết công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị; tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính để cải cách hành chính là động lực, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã trong năm 2024.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và tuyên truyền cải cách hành chính

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác cải cách hành chính; chú trọng việc kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện; xác định và đề cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đo

lượng sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền cải cách hành chính đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân bằng các hình thức đa dạng, nội dung phong phú, phù hợp với từng đối tượng.

- Tiếp tục tham mưu các giải pháp về cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính.

- Gắn kết quả cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương ban hành trong năm được triển khai kịp thời.

- 100% văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp phát hiện qua rà soát, kiểm tra được xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý.

- Thực hiện kiểm tra tình hình thi hành pháp luật và ban hành đầy đủ văn bản xử lý hoặc kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo thẩm quyền.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất, khả thi, hợp pháp; triển khai kịp thời văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương; xây dựng, ban hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật để điều chỉnh các quan hệ kinh tế - xã hội mới phát sinh.

- Thường xuyên rà soát văn bản quy phạm pháp luật nhằm sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, bãi bỏ những quy định không phù hợp.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, thẩm định tính hợp pháp, hợp lý các văn bản quy phạm pháp luật; hệ thống hoá các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực; kịp thời triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân biết, thực hiện.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn xã; chú trọng các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- 100% hồ sơ thủ tục hành chính của xã phải được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và phải liên thông, đồng bộ với Cổng dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp theo dõi, đánh giá quá trình thực hiện.

- Trên 50% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai quyết liệt hơn nữa cải cách thủ tục hành chính. Tập trung đẩy mạnh rà soát, mạnh dạn đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thủ tục hành chính, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ, nhất là của người dân, doanh nghiệp tại các văn bản quy phạm pháp luật, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành.

- Thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch đầy đủ thủ tục hành chính theo quy định.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục phối hợp rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước theo Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện việc sắp xếp, tổ chức bộ máy theo đúng quy định; ban hành thông báo phân công nhiệm vụ cho cán bộ công chức khi có sự thay đổi nhân sự kịp thời.

- Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại cơ quan hành chính theo các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Rà soát các văn bản hướng dẫn của các cấp để tham mưu Ủy ban nhân dân xã phân công nhiệm vụ cán bộ, công chức đảm bảo tất cả các nhiệm vụ phát sinh đều được thực hiện.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- 100% công chức xã được bố trí theo đúng chức danh tuyển dụng và đảm bảo tiêu chuẩn quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

- 100% cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch của UBND tỉnh, huyện.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức thực hiện các văn bản, hướng dẫn về các quy định mới trong công tác quản lý cán bộ, công chức; bố trí cán bộ, công chức theo đúng vị trí việc làm quy định, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Thường xuyên rà soát chất lượng các mặt của đội ngũ cán bộ, công chức, đánh giá việc đáp ứng các quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, quản lý; xây dựng, triển khai thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức theo yêu cầu vị trí việc làm và nâng cao kỹ năng nghề nghiệp và năng lực thực thi công vụ.

- Thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức; từng bước lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, kết quả thực hiện nhiệm vụ đảm bảo phù hợp thực tế của địa phương.

6. Cải cách tài chính công

- Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các cơ chế, chính sách về tài chính - ngân sách; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước.

- Triển khai kịp thời định mức kinh tế - kỹ thuật làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật sau khi có văn bản hướng dẫn của cấp trên. Nhằm đẩy nhanh thực hiện giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên trong năm 2024 theo đúng quy định.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, công khai minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành

tiết kiệm, chống lãng phí.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- 100% ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong giao dịch điện tử của các cơ quan nhà nước.

- 100% các ứng dụng có dữ liệu dùng chung đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP).

- 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 100% văn bản điện tử được gửi nhận liên thông qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành.

- Tiếp tục áp dụng, duy trì hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001-2015 và công bố lại (*khi có mở rộng, thu hẹp phạm vi hoạt động*) Hệ thống quản lý chất lượng đúng quy định.

b) Nhiệm vụ

- Rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung, xây dựng khung pháp lý hỗ trợ xây dựng, phát triển Chính quyền số.

- Phát triển hạ tầng số đáp ứng nhu cầu triển khai Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số trên địa bàn xã.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử tỉnh, hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, hệ thống hội nghị trực tuyến...

- Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.

- Tăng cường công tác truyền thông để nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân và doanh nghiệp về phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Rà soát, sửa đổi quy trình (*quy trình áp dụng trong hệ thống ISO*) giải quyết công việc cơ quan, đảm bảo phù hợp quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính (*theo đúng Công văn số 1672/UBND-TTHCC ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

(*Có Phụ lục nhiệm vụ cải cách hành chính cụ thể năm 2024 kèm theo*)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các công chức chuyên môn xã, các ngành, đơn vị có liên quan

- Chủ động triển khai và phối hợp chặt chẽ, có trách nhiệm với các ngành có liên quan thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này. Căn cứ các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch này, triển khai

thực hiện có hiệu quả và đúng tiến độ.

- Phối hợp với công chức Văn phòng – thống kê tham mưu Ủy ban nhân dân xã các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; thường xuyên theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính đã phân công chủ trì.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định về Ủy ban nhân dân xã (*qua Văn phòng – thống kê*) để tổng hợp.

- Các công chức chuyên môn xã theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do Hội đồng nhân dân xã giao.

2. Công chức Tư pháp – hộ tịch

- Chủ trì, phối hợp với các công chức liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã các biện pháp triển khai thực hiện công tác cải cách thể chế.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần “*Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật*” thuộc Bộ tiêu chí xác định Chỉ số Cải cách hành chính của huyện áp dụng cho cấp xã.

3. Công chức Tài chính – kế toán

- Chủ trì, phối hợp các công chức có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tài chính công; theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, triển khai về kết quả chỉ số thành phần “*Cải cách tài chính công*” thuộc Chỉ số Cải cách hành chính của huyện.

4. Công chức Văn hóa – xã hội phụ trách văn hóa – thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các công chức liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã các biện pháp chỉ đạo, triển khai xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số trong hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp các công chức liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực xã hội để phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, du lịch tại địa phương.

- Tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các tiêu chí, tiêu chí thành phần về “*Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số (tiêu chí 7.1.1 và tiêu chí 7.1.2)*” thuộc Chỉ số Cải cách hành chính của huyện.

- Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên mục về cải cách hành chính phát trên sóng Đài Phát thanh. Tập trung tuyên truyền sâu rộng những kết quả nổi bật đã đạt được trong công tác cải cách hành chính của

xã thời gian qua; tuyên truyền những điểm sáng về công tác cải cách hành chính và kịp thời phản ánh những hạn chế cần sửa chữa, khắc phục hoặc những tồn tại cần phải thay đổi để phù hợp với thực tế của địa phương.

5. Công chức Văn phòng – thống kê

- Chủ trì, phối hợp các công chức liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; tổ chức đánh giá kết quả cải cách hành chính hằng năm.

- Chủ trì, theo dõi việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn xã; kịp thời phát hiện, đề xuất xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp của cán bộ, công chức, trong thực thi công vụ.

- Chủ trì, phối hợp với các công chức liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã các biện pháp chỉ đạo, triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số trong hoạt động quản lý nhà nước của xã.

- Chủ trì, phối hợp với các công chức liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã các biện pháp chỉ đạo, triển khai thực hiện việc áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Chủ trì, phối hợp với các công chức liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xã các biện pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số Cải cách hành chính, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công của xã.

- Chủ trì, phối hợp với các công chức liên quan thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính trên địa bàn xã.

- Đăng ký cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về công tác cải cách hành chính do Sở Nội vụ tổ chức.

- Theo dõi tình hình triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã các vấn đề vướng mắc phát sinh và các công chức không thực hiện hoặc chậm thực hiện để có biện pháp chỉ đạo, xử lý.

- Theo dõi, tổ chức các phong trào thi đua; tham mưu xem xét đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào theo Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Đắk Tô, giai đoạn 2023-2030.

- Trực tiếp theo dõi, tham mưu, chịu trách nhiệm về kết quả các chỉ số thành phần của Chỉ số Cải cách hành chính “*Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính*”, “*Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước*”, “*Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức*”, “*Cải cách thủ tục hành chính*”, “*Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông*”.

- Tham mưu UBND xã xây dựng Kế hoạch, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024 trên địa bàn xã; tổng hợp báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện theo định kỳ quý; 6 tháng, cả năm đảm bảo thời gian quy định.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính do ngân sách địa phương cân đối trong các nguồn kinh phí được cấp trên giao và các nguồn tài trợ hợp pháp khác (*nếu có*). Trường hợp vượt quá khả năng, xây dựng dự toán báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Tài chính – Kế hoạch*) để xem xét./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các hội, đoàn thể xã (p/h);
- Công chức chuyên môn xã (t/h);
- Lưu: VP, VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

A Thăm